

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp đường Hùng Vương và các tuyến nhánh, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 21 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp đường Hùng Vương và các tuyến nhánh, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;

Xét Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp đường Hùng Vương và các tuyến nhánh, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp đường Hùng Vương và các tuyến nhánh, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp đường Hùng Vương và các tuyến nhánh, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

3. Nội dung điều chỉnh:

3.1. Quy mô đầu tư điều chỉnh:

Điều chỉnh chiều dài các tuyến đường:

- Nâng cấp các tuyến đường: Đường Hùng Vương, A1, A2, A4 và Khu hành chính: Tổng chiều dài 3.015,16m, cao độ thiết kế là +1.80m (so với cao độ Quốc gia), chiều dày nâng cao bình quân so với hiện hữu là 40cm (bao gồm: Lớp bê tông nhựa dày 07cm, lớp cấp phối đá dăm dày 33cm), trong đó:

+ Đường Hùng Vương: Chiều dài tuyến 988,38m; tải trọng thiết kế trục đơn 12T, bề rộng mặt đường $(7\text{m} \times 2) = 14\text{m}$, dây phân cách giữa 2m.

+ Đường A1: Chiều dài tuyến 547,78m; tải trọng thiết kế trục đơn 12T, bề rộng mặt đường $(3,5\text{m} \times 2) = 7\text{m}$.

+ Đường A2: Chiều dài tuyến 519,7m; tải trọng thiết kế trục đơn 12T, bề rộng mặt đường $(3,5\text{m} \times 2) = 7\text{m}$.

+ Đường A4: Chiều dài tuyến 124,3m; tải trọng thiết kế trục đơn 12T, bề rộng mặt đường $(5,25\text{m} \times 2) = 10,5\text{m}$.

+ Khu hành chính: Chiều dài tuyến 835m; tải trọng thiết kế trục đơn 12T, bề rộng mặt đường $(3\text{m} \times 6) = 18\text{m}$.

+ Vía hè và hệ thống thoát nước: Cải tạo và nâng cấp dọc các tuyến.

- Nâng cấp Đường số 2, Đường số 3, Đường số 4: Tổng chiều dài 536,68m, cao độ thiết kế là +1,80m (so với cao độ Quốc gia), chiều dày nâng cao bình quân so với hiện hữu là 50cm (bao gồm: Lớp bê tông cốt thép dày 18cm, lớp cấp phối đá dăm loại II dày trung bình 32cm), trong đó:

+ Đường số 2: Chiều dài tuyến khoảng 255,83m, giữ nguyên bề rộng mặt đường hiện trạng, tải trọng thiết kế trục đơn 6T.

+ Đường số 3: Chiều dài tuyến khoảng 197,85m, giữ nguyên bề rộng mặt đường hiện trạng, tải trọng thiết kế trục đơn 6T.

+ Đường số 4: Chiều dài tuyến khoảng 83m, giữ nguyên bề rộng mặt đường hiện trạng, tải trọng thiết kế trục đơn 6T.

+ Vía hè và hệ thống thoát nước: Cải tạo và nâng cấp dọc các tuyến.

Bổ sung thực hiện các tuyến đường, gồm Nâng cấp Đường A5, Đường số 5, Đường số 6, Đường số 7, Đường số 8: Tổng chiều dài 408m, cao độ thiết kế là +1,80m (so với cao độ Quốc gia), chiều dày nâng cao bình quân so với hiện hữu là 50cm (bao gồm: Lớp bê tông cốt thép dày 18cm, lớp cấp phối đá dăm loại II dày trung bình 32cm).

Vía hè và hệ thống thoát nước: Cải tạo và nâng cấp dọc các tuyến.

3.2. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án điều chỉnh: Năm 2023 - 2025.

Các nội dung còn lại theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn chỉnh thủ tục trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh dự án; tổ chức triển khai dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Điều khoản thi hành

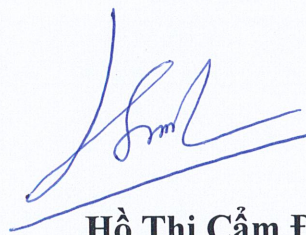
1. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, đơn vị chủ đầu tư và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa X, kỳ họp thứ 21 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- TT. TƯ, TT. HẸND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện Châu Thành;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Hồ Thị Cẩm Đào**